

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: 45/2018/HS-PT
Ngày: 26 - 4 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Linh

Ông Ngô Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Phi A do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2017/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phi A (Lê Minh H), sinh năm 1977, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 7/12; con ông Lê Văn Xê, sinh năm 1949 và bà Phạm Thị Chiến, sinh năm 1955; vợ là Nguyễn Thị Mỹ Dung, sinh năm 1978, có 01 người con sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/10/2017 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Anh Lê Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại là ông Trần Tiến Vinh, luật sư Văn phòng luật sư Tiến Vinh thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang. (có mặt)

(Trong vụ án, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Phạm Thanh Quyên và Lê Văn T mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau, không có thương tích, cũng không trình báo Công an. Khoảng 17 giờ ngày 27/5/2017, sau khi uống rượu tại nhà Phạm Thanh Hồng (anh ruột của Quyên) ở ấp Nhơn Lợi, xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, Quyên điều khiển xe mô tô 67D1-1033, Nguyễn Phi A điều khiển xe mô tô 67EF-4883, Phan Ngọc Ẩn điều khiển xe mô tô 67T2-2617 để đi về. Trên đường, Quyên gặp người đàn ông điều khiển xe mô tô cùng chiều có dáng người giống T; Quyên nhớ lại việc bị T đánh nên rủ A và Ẩn chạy theo xem nếu đúng T thì đánh trả thù. A và Ẩn đồng ý theo yêu cầu của Quyên. Khi biết không phải T, Quyên tiếp tục rủ A và Ẩn đến cơ sở hàn tiện của T ở ấp Long Hòa, xã Long Giang để tìm đánh T trả thù, thì A và Ẩn lại một lần nữa đồng ý đi cùng. Tại đây, gặp được T, Quyên lớn tiếng nói: “T, sao mày đánh tao?” T chưa nói gì thì A đứng đối diện dùng tay phải đánh thẳng vào mặt của T 01 cái, T lùi về sau thì bị Ẩn ôm khống chế để Quyên cầm nón bảo hiểm (hiệu KANO) đánh nhiều cái vào người của T. Tiếp đó, Quyên, A, Ẩn cùng câu vật T té ngã và dùng tay, chân đánh đá T nhiều cái. Khi này, Nguyễn Thị Hồng Duyên (vợ của T) tri hô và can ngăn thì bị A dùng tay đánh trúng vào mặt. Quyên, A, Ẩn lên xe chạy đi, bỏ lại nón bảo hiểm tại hiện trường. T được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh An Giang điều trị, đến ngày 30/5/2017 xuất viện. T có đơn yêu cầu xử lý Quyên, A và Ẩn. Ngày 23/10/2017, Quyên, A và Ẩn bị bắt tạm giam để điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc nón bảo hiểm màu vàng đồng, nhãn hiệu KANO (đã qua sử dụng);

- 01 (một) USB màu trắng, nhãn hiệu TOSHIBA 8G (chứa dữ liệu Camera an ninh trong tiệm hàn cơ khí của anh Lê Văn T);

- 01 (một) chiếc xe mô tô BS: 67D1-1033, màu đỏ, số khung: 14674, số máy: 014674 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) chiếc xe mô tô BS: 67T2-2617, màu xanh, số khung: 40000235, số máy: 01759235 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) chiếc xe mô tô BS: 67FE-4883, màu xanh, số khung: C506010106, số máy: C50E6010103 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BS: 67D1-1033;
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BS: 67T2-2617;
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BS: 67EF-4883;

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 228 ngày 01/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Lê Văn T:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mất răng R21.
- Sẹo mặt trước trong 1/3 dưới cằm tay phải vòng tròn, phẳng, sậm màu kích thước 7,5 x 0,5 cm.
- Vùng lưng phải tồn tại 01 sẹo mờ kích thước 03 x 01 cm.
- Vùng lưng trái tồn tại 01 sẹo mờ kích thước 03 x 1,5 cm.
- Vùng thắt lưng một sẹo mờ kích thước 4,5 x 0,3 cm.
- Sẹo mặt ngoài 1/3 trên cằm chân trái kích thước 1,5 x 01 cm.
- Sẹo lòng bàn chân trái kích thước 04 x 0,3 cm.

* Tỷ lệ tổn thương cơ thể gây nên hiện tại là:

- Mất răng R21 – tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 1,5%, không ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Sẹo mặt trước trong 1/3 dưới cằm tay phải vòng tròn, phẳng, sậm màu kích thước 7,5 x 0,5 cm – tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 08%.

- Vùng lưng phải tồn tại 01 sẹo mờ kích thước 03 x 01 cm, vùng lưng trái tồn tại 01 sẹo mờ kích thước 03 x 1,5 cm, vùng thắt lưng một sẹo mờ kích thước 4,5 x 0,3 cm, sẹo mặt ngoài 1/3 trên cằm chân trái kích thước 1,5 x 01 cm, sẹo lòng bàn chân trái kích thước 04 x 0,3 cm – tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 08%.

* Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại (tỉ lệ tổn thương cơ thể chung cho toàn bộ thương tích áp dụng theo phương pháp cộng lùi) là 17%.

Ngày 19/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Mới ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Thanh Quyên, Nguyễn Phi A, Phan Ngọc Ẩn. Đến ngày 23/10/2017, các bị cáo bị bắt để tạm giam.

Tại bản Cáo trạng số 48/VKS.HS ngày 20 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố các bị cáo Phạm Thanh Quyên, Nguyễn Phi A, Phan Ngọc Ẩn về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại

khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Phạm Thanh Quyên (Út Nguyên), Nguyễn Phi A (Lê Minh H), Phan Ngọc Ẩn phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh Quyên (Út Nguyên) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam 23/10/2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi A (Lê Minh H) 02 (hai) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam 23/10/2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 20, Điều 53, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc Ẩn 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam 23/10/2017.

Buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Lê Văn T số tiền 52.800.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng; án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 12/01/2018, bị cáo Nguyễn Phi A (Lê Minh H) có đơn kháng cáo với nội dung: kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết các vấn đề sau:

- Trung cầu giám định lại tỷ lệ thương tật của người bị hại Lê Văn T để làm căn cứ giải quyết lại vụ án.

- Xem xét lại mức bồi thường tiền thuốc vì mức bồi thường cao không đúng thực tế.

- Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, khắc phục hậu quả, lao động nuôi vợ con.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về xin giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại, xem xét lại số tiền bồi thường, bổ sung yêu cầu kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Phi A kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Các bị cáo đã rủ nhau đến cơ sở hàn tiện của anh Lê Văn T đánh gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%. Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án và xét xử bị cáo Nguyễn Phi A về tội “Cố ý gây thương tích” với vai trò đồng phạm giúp sức và tuyên phạt mức án 02 năm tù là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kháng cáo xin giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại nhưng không cung cấp chứng cứ gì chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của bị cáo. Đối với yêu cầu xem xét lại mức bồi thường tiền thuốc, thấy rằng tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã đồng ý liên đới cùng các bị cáo khác bồi thường số tiền 52.800.000 đồng cho người bị hại nên không có cơ sở xem xét. Đối với yêu cầu xin được giảm nhẹ hình phạt xin được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ nhưng bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới so với những gì mà án sơ thẩm đã xem xét. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận các yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Luật sư Trần Tiến Vinh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại Lê Văn T phát biểu: Các bị cáo Quyên, A, Ân đã có hành vi dùng nón bảo hiểm, tay đánh người bị hại Lê Văn T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%. Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 228/17/TgT ngày 01/9/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh An Giang phù hợp với lời nhận tội của các bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, và là cơ sở pháp lý để Tòa án quyết định hình phạt của các bị cáo, buộc các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại là có căn cứ. Người bị hại đã cung cấp các chứng từ hợp lệ nên Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc các bị cáo bồi thường số tiền 52.800.000 đồng là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp chứng cứ nào khác chứng minh cho yêu cầu của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi A, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Hành vi của bị cáo được thực hiện trước ngày 01/01/2018, tuy nhiên so với Điều 104 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì Điều 134 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt nhẹ hơn nên căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử áp dụng Điều 134 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phi A tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản án trích xuất camera, Kết luận giám định pháp y, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Ngày 27/5/2017, các bị cáo Phạm Thanh Quyên, Nguyễn Phi A, Phan Ngọc Ấn đã có hành vi bàn bạc, dùng nón bảo hiểm, dùng tay đánh, chân đá người bị hại Lê Văn T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%.

[3] Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Nguyễn Phi A đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi A, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với yêu cầu xin giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại: Kết luận giám định pháp y về thương tích số 228/17/TgT ngày 01/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho người bị hại là 17%. Đây là tỷ lệ tổn thương chung do hành vi của 03 bị cáo Quyên, A, Ấn dùng nón bảo hiểm, dùng tay, chân cùng gây ra cho người bị hại cùng với việc người bị hại bị đánh té xuống nền xi măng bị sát thương do sắt vụn tại hiện trường gây ra. Cả ba bị cáo đã bàn bạc, thống nhất lại nhà để đánh người bị hại nên phải chịu chung hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, không thể chia tỷ lệ thương tật của người bị hại tính riêng cho từng bị cáo. Mặt khác, kết luận giám định của Trung tâm giám định pháp y tỉnh An Giang phù hợp với biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, bản ảnh chụp các vết thương của người bị hại, biên bản, bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể, giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng không nêu được

căn cứ cho rằng Hội đồng giám định pháp y không vô tư, khách quan khi làm nhiệm vụ nên Hội đồng xét xử phúc không có cơ sở để xem xét yêu cầu này của bị cáo.

Xét yêu cầu của bị cáo đề nghị xem xét lại mức bồi thường tiền thuốc thì thấy: cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại gồm các khoản: chi phí điều trị bệnh: 600.000 đồng; thu nhập bị mất khi nằm viện là 4.500.000 đồng; chi phí chăm sóc người bị hại: 600.000 đồng; chi phí mất thu nhập của người nuôi bệnh: 600.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần: 34.500.000 đồng; chi phí làm răng: 12.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy chi phí làm răng của người bị hại chưa hợp lý, vì theo Kết luận giám định pháp y về thương tích và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì người bị hại chỉ mất 01 răng R21, trong khi đó hóa đơn chi phí làm răng có số lượng 06 răng sứ titan là không hợp lý nên cần chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo để điều chỉnh lại khoản tiền này, cụ thể như sau:

- Chi phí điều trị bệnh:	600.000 đồng
- Thu nhập bị mất khi nằm viện:	4.500.000 đồng
- Chi phí chăm sóc người bị hại:	600.000 đồng
- Chi phí mất thu nhập của người nuôi bệnh:	600.000 đồng
- Tiền tổn thất tinh thần:	34.500.000 đồng
- Chi phí làm răng:	2.000.000 đồng
Tổng cộng:	42.800.000 đồng

Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ thấy rằng: bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, giữa bị cáo và người bị hại không có bất kỳ mâu thuẫn gì lẽ ra khi biết bị cáo Quyên (có mâu thuẫn với người bị hại) rủ đi đánh người bị hại thì bị cáo phải khuyên nhủ hoặc có hành động can ngăn nhưng ngược lại bị cáo cùng với các bị cáo Quyên, Ân đến nhà của người bị hại cố ý gây thương tích cho người bị hại. Không chỉ dùng tay đánh người bị hại, mà khi người bị hại bị vật ngã xuống nền xi măng bị cáo còn tiếp tục dùng chân đạp, đá, dùng tay lôi người bị hại, điều này thể hiện bản chất côn đồ của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản chất hung hăng xem thường pháp luật khi trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, khi quyết định hình phạt đánh giá đúng đắn, đầy đủ tính chất mức độ và vai trò phạm tội của từng bị cáo, xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại để xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết nào khác để Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo, xét thấy hành vi của bị cáo là nguy

hiểm cho xã hội, thể hiện tính côn đồ, hung hăng xem thường pháp luật, nếu như bị cáo Quyên giữ vai trò chủ mưu, cầm đầu thì bị cáo là người hưởng ứng tích cực hơn bị cáo Ân để thực hiện hành vi phạm tội, điều này cho thấy tính nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cao hơn bị cáo Ân. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm. Từ đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo về xem xét mức bồi thường, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại và xin được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ của bị cáo.

[6] Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Nguyễn Phi A không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi A về phần trách nhiệm dân sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể và xin hưởng án treo của bị cáo. Sửa án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi A 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Lê Văn T số tiền là 42.800.000 đồng (bốn mươi hai triệu tám trăm ngàn đồng)

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Thanh Quyên, Nguyễn Phi A, Phan Ngọc Ẩn phải chịu 1.690.000 đồng (một triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Phi A không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện Chợ Mới (2);
- Công an huyện Chợ Mới (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại (1);
- Người BVQ & LIHP (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Linh Ngô Dũng Hoàng Ngọc

Lý Ngọc Sơn

